

Bản tin chứng khoán

Trong số này

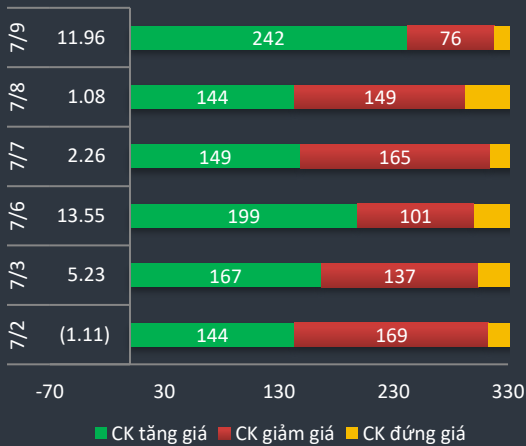
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

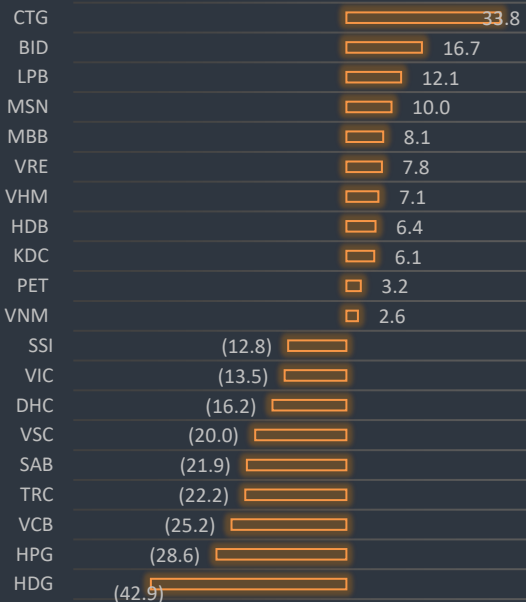
Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



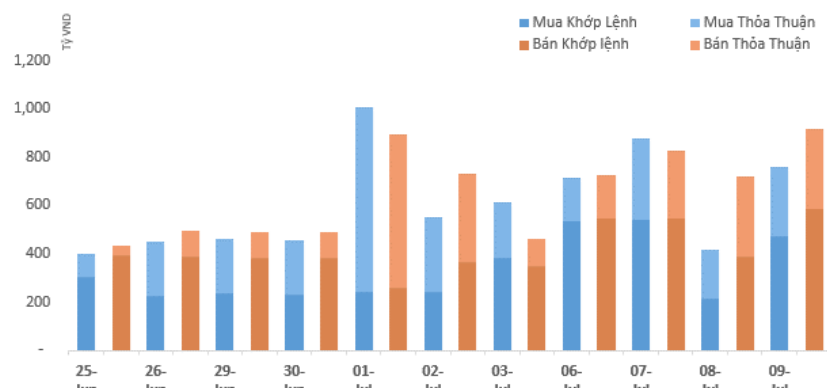
Thị trường có cú tăng tốc ngoạn mục trong ngày nhờ động lực từ nhóm blue chip chính như SAB, GAS và nhóm ngân hàng BID, TCB, VCB, VPB, CTG. Dòng tiền tiếp tục cải thiện tốt hơn với hơn 4,134 tỷ sàn HOSE hay 4,841 tỷ cả 3 sàn. HPG vẫn đứng đầu về giao dịch bên cạnh VNM, STB, CTG, FPT.

DGW trở lại mức giá trần cuối phiên lên 43.5. GEX cũng tăng trần dư mua hơn 600 ngàn đơn vị. Vừa qua GEX chào mua 95 triệu cổ phiếu VGC khi doanh nghiệp này dự kiến thoái toàn bộ phần vốn nhà nước còn lại 38.5%.

Trong ngày có PHR công bố báo cáo công ty mẹ với doanh thu thuần quý 2 giảm 33% còn 144 tỷ đồng. Tuy nhiên điểm nhất của PHR là lợi nhuận khác tăng mạnh đạt gần 317 tỷ đồng do ghi nhận thêm tiền đền bù đất khu dự án KCN Nam Tân Uyên. Nhờ kết quả này LNST công ty mẹ đạt 257 tỷ đồng cao gấp hơn 4 lần cùng kỳ. Tính chung 6 tháng LNST đạt gần 400 tỷ so với 113 của 6 tháng 2019. Thị trường gần như đã dự báo trước tin lợi nhuận PHR từ Q1 vì vậy thông tin không có tác động nhiều đến giá CP trong ngày.

Khối ngoại bán ròng 162 tỷ trong ngày trong đó nhiều nhất HDG(-42.9 tỷ), HPG(-28.6 tỷ), VCB(-25.2 tỷ), TRC(-22.2 tỷ). Phía mua ròng nổi bật nhóm cổ phiếu ngân hàng CTG(33.8 tỷ), BID(16.7 tỷ), LPB(12.1 tỷ), MBB(8.1 tỷ) và có thêm MSN, VRE, VHM.

Mua bán ròng trong tuần của khối ngoại



Vnindex 876.46

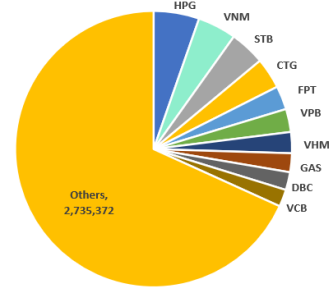
▲ +11.96 (+1.38%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
SAB	205.0	12,000	6.22
HDB	27.2	1,150	4.41
VPB	22.9	950	4.34
BSR	7.3	300	4.29
TCB	21.0	850	4.23
GAS	75.2	2,300	3.16
BID	41.6	1,050	2.59
CTG	24.1	450	1.90
BCM	26.9	500	1.89
MBB	17.5	300	1.75
GVR	11.9	200	1.72
ACB	24.3	400	1.67
SHB	13.3	200	1.53
FPT	48.4	650	1.36
POW	10.0	120	1.22
BVH	47.8	550	1.17
HVN	26.6	300	1.14
VGI	29.3	300	1.03
VCB	83.6	600	0.72
MSN	57.4	400	0.70
VEA	44.3	300	0.68
VHM	80.8	400	0.50
MWG	84.0	400	0.48
VJC	108.1	500	0.46
MCH	71.9	300	0.42
HPG	28.2	100	0.36
VRE	27.6	100	0.36
VNM	115.9	400	0.35
NVL	64.5	200	0.31
VIC	91.0	200	0.22
ACV	59.0	100	0.17
PLX	46.6	50	0.11
EIB	17.7	-	-



Top trading value (VND Bn)



Chỉ số Vnindex đã có chuỗi tăng 5 phiên liên tiếp tổng cộng gần 35 điểm. Gần như chỉ số index tăng trưởng có sự đóng góp lớn từ SAB tăng đến 25% trong mấy ngày vừa qua. Thông tin nhà nước thoái vốn toàn bộ SAB làm gợi nhớ đợt tăng tốc giá từ 180 đến 320 cuối năm 2017 lặp lại. Dĩ nhiên bối cảnh năm nay rất khác và bản thân vị thế của SAB cũng khác nhiều so với 2 năm trước.

Hiện tại chỉ số index đang hướng đến vùng kháng cự mạnh 900 là đỉnh của đợt trước. Chúng tôi dù chỉ số index tăng rất tốt nhưng thị trường vẫn đang tiềm ẩn nhiều rủi ro vì vậy nhà đầu tư cần tránh việc mua đuổi giá cao. Các vị thế đang nắm giữ có thể xem xét chốt lãi một phần khi đạt mục tiêu.

Danh mục đáng quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	
CTG	24.1	8.10	20	25	Mua quanh 20-21. Chốt lời 24,25	20.5%	-> Chốt lời dần
FRT	24.5	3.60	20	30	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 30	22.5%	
HPG	28.2	2.00	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 35	34.3%	
TLG	36.8	2.10	28	45	Mua quanh 30-32. Mục tiêu 45	31.4%	
DGW	43.5	(0.20)	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 45	31.8%	
BID	41.6	6.70	38	70	Mua quanh 37 - 39. Mục tiêu 50	9.5%	
FPT	48.4	4.80	40	60	Nắm giữ. Mục tiêu 60	21.0%	
PHR	53.7	1.90	38	65	Mua quanh 47-50. Mục tiêu 65	41.3%	
TV2	75.4	(1.30)	65	90	Mua quanh 70. Mục tiêu 95	16.0%	
VCB	83.6	1.20	60	95	Nắm giữ. Mục tiêu 95	39.3%	
MWG	84.0	2.70	62	100	Mua quanh 75 - 78. Mục tiêu 100	35.5%	
BVH	47.8	1.80	40	60	Mua quanh 42-44. Mục tiêu 60	19.5%	
VGC	20.5	3.60	17	27	Mua quanh 20. Mục tiêu 25	20.6%	-> Mới bổ sung DM

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

VNS	6.82
FIT	6.84
FLC	6.87
DGW	6.88
HAI	6.89
SJF	6.91
HQC	6.92
MHC	6.93
ITA	6.94
DHC	6.98
GEX	6.98
VID	7.00

Top tăng giá HNX

KSQ	6.67
SHE	7.21
DZM	7.69
HUT	8.00
VIX	8.96
CEO	8.97
DST	9.62
SDT	9.68
CMS	10.00
MEC	10.00
HKB	12.50
ACM	14.29

DIC - CTCP Đầu tư và Thương mại DIC - Ngày 8/7, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có công văn yêu cầu giải trình về việc đơn vị kiểm toán từ chối đưa ra ý kiến đối với BCTC năm 2019 của Công ty. Vì vậy, theo quy định của pháp luật, cổ phiếu DIC đã rơi vào diện hủy niêm yết bắt buộc.

DRC - CTCP Cao su Đà Nẵng - Ngày 16/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 17/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/7/2020.

AGM - CTCP Xuất nhập khẩu An Giang - Doanh nghiệp dự kiến chia cổ tức năm 2019 bằng tiền với tỷ lệ là 14%. Ngày đăng ký cuối cùng là 20/07/2020, thời gian thực hiện là 10/08/2020.

VGC - Tổng công ty Viglacera - Viglacera nhất trí đối với việc Gelex (mã CK: GEX) chào mua công khai 95 triệu cổ phiếu VGC, tương đương 21,19% vốn điều lệ thực góp hiện tại của Viglacera. Yêu cầu việc chào mua của Gelex và chào bán của các cổ đông khác phải thực hiện theo đúng các quy định có liên quan.

DRC - Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng - Công bố thông tin ngày thanh toán cổ tức còn lại của năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 17/7/2020 và thực hiện chi trả bắt đầu từ ngày 30/7/2020. Như vậy, với số cổ phiếu đang lưu hành là gần 119 triệu đơn vị thì DRC dự kiến sẽ chi 119 tỷ đồng cho đợt trả cổ tức lần này.

MHC - CTCP MHC – Đã thông qua việc góp thêm phần vốn 77,2 tỷ đồng vào Công ty TNHH Đầu tư Mariana. Sau khi góp vốn, phần vốn góp của MHC tại Công ty này tăng lên 196,2 tỷ đồng, tương ứng 99%/vốn.

SCS - CTCP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn - Ngày 17/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 50%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 31/7/2020.

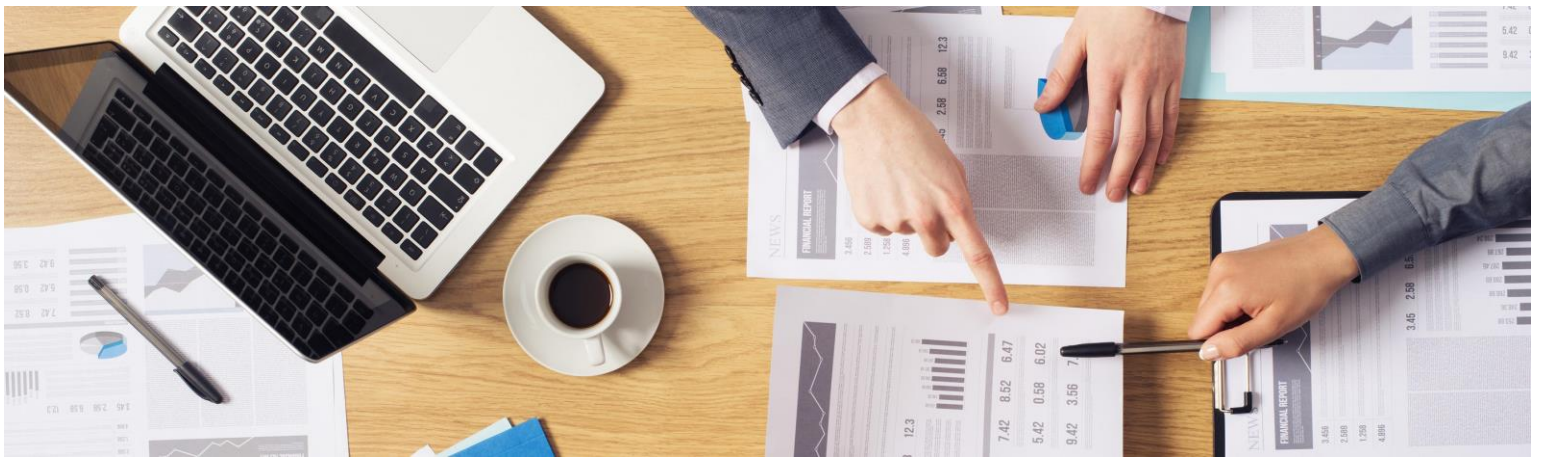
DGW - CTCP Thế giới số - Ngày 20/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 21/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/7/2020.

BMP - CTCP Nhựa Bình Minh - Ngày 17/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/8/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

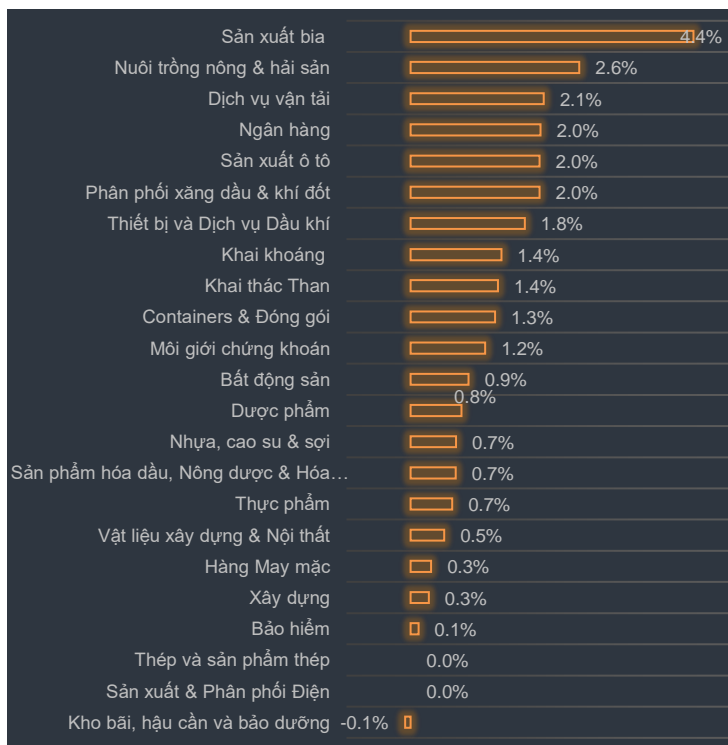
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
CTI	15	2.40	2.40	3.50	(37.60)	832,222	35.2	48.2
SAS	25.3	(0.78)	(1.20)	23.20	(42.30)	15,685	35.9	33.3
NHH	43	0.47	(3.70)	171.80	(14.80)	232,436	36.3	45.7
CII	18.3	0.83	0.80	1.40	(29.80)	1,551,445	41.0	16.6
EVF	6.7	0.00	0.00	34.00	(23.60)	156,842	41.4	67.2
SHB	13.3	1.53	2.30	172.50	(26.10)	5,393,714	42.6	83.3
VJC	108.1	0.46	0.20	12.80	(27.10)	436,671	42.6	46.4
ACV	59	0.17	0.20	39.80	(30.40)	360,619	42.9	65.6
ROS	3.1	1.67	1.70	2.70	(89.30)	21,198,824	43.3	36.3
DCL	20.7	(1.43)	(1.40)	29.00	(35.30)	66,275	44.0	42.1
PVT	10.5	0.48	(0.50)	37.50	(43.20)	1,534,527	44.1	50.0
DBD	47.5	1.17	(1.00)	14.90	(23.30)	27,201	44.7	37.7
VIC	91	0.22	1.20	27.30	(27.80)	541,975	45.1	52.8
NKG	7.4	0.00	1.80	67.00	(25.80)	2,486,694	45.1	60.7
AST	51	0.59	2.20	24.40	(43.30)	108,270	45.7	52.1
HVG	5.4	0.00	0.00	114.30	(39.00)	56,525	46.5	-
POW	10	1.22	3.90	40.80	(29.20)	4,909,545	46.7	56.2
MSN	57.4	0.70	0.30	17.10	(29.10)	1,468,682	46.7	53.7
DRC	18.8	(0.53)	2.20	28.90	(28.60)	590,323	46.7	71.5
LTG	19.7	1.03	3.10	52.70	(15.40)	218,747	46.9	40.2
VPI	41.4	0.61	0.90	3.80	(2.80)	596,175	47.1	54.6
HPX	27	(5.76)	0.20	19.60	(6.10)	417,531	47.2	39.3
GVR	11.9	1.72	2.60	42.80	(28.60)	1,777,323	47.7	66.2



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
NVL	64.5	1,142,186	80.3	75.8	26.5%	0.0%	51	64.5	3,668	17.6
HPG	28.15	12,519,450	61.7	55.3	73.8%	-0.9%	16.2	28.4	3,031	9.3
FPT	48.35	1,771,823	60.2	88.7	40.1%	-7.2%	34.5	52.1	4,870	9.9
ACB	24.3	4,166,662	58.6	88.3	36.5%	-8.6%	17.8	26.6	4,164	5.8
HDB	27.2	1,068,191	62.5	86.9	57.2%	-9.3%	17.3	30	3,781	7.2
VCB	83.6	993,359	52.3	71.2	46.2%	-11.5%	57.2	94.5	4,849	17.2
VNM	115.9	1,217,896	54.6	71.1	40.3%	-11.9%	82.6	131.6	6,061	19.1
MCH	71.9	25,923	58.5	97.8	33.1%	-12.5%	54	82.2	5,730	12.5
CTG	24.1	5,699,362	61.1	88.2	40.1%	-13.3%	17.2	27.8	2,510	9.6
TCB	20.95	2,126,077	57.7	83.6	40.6%	-16.5%	14.9	25.1	2,987	7.0
VHM	80.8	2,550,443	63.1	78	47.4%	-18.8%	54.8	99.5	7,663	10.5
VPB	22.85	4,728,987	54.2	75.9	34.4%	-20.7%	17	28.8	3,747	6.1
VGI	29.3	717,583	57	74.3	54.2%	-22.3%	19	37.7	440	66.6
BCM	26.9	36,039	58	96.7	67.1%	-23.1%	16.1	35	2,430	11.1
VEA	44.3	238,704	56.1	77.4	58.2%	-23.4%	28	57.8	5,480	8.1
BID	41.6	1,362,235	57.1	89.3	35.1%	-25.0%	30.8	55.5	2,181	19.1
PLX	46.55	1,143,763	56.4	87	35.7%	-25.2%	34.3	62.2	997	46.7
VRE	27.55	3,319,912	56.5	84.9	55.6%	-25.5%	17.7	37	1,179	23.4
MBB	17.45	6,343,690	54.2	88.4	28.3%	-25.7%	13.6	23.5	3,432	5.1
SHB	13.3	5,393,714	42.6	83.3	171.4%	-26.1%	4.9	18	2,014	6.6
SAB	205	90,077	77.1	94.5	77.5%	-26.3%	115.5	278.2	7,068	29.0
VJC	108.1	436,671	42.6	46.4	12.8%	-27.1%	95.8	148.2	7,860	13.8
VIC	91	541,975	45.1	52.8	27.3%	-27.8%	71.5	126.1	2,074	43.9
GVR	11.85	1,777,323	47.7	66.2	42.8%	-28.6%	8.3	16.6	826	14.3
MSN	57.4	1,468,682	46.7	53.7	17.1%	-29.1%	49	81	3,952	14.5
POW	9.98	4,909,545	46.7	56.2	40.6%	-29.2%	7.1	14.1	899	11.1
ACV	59	360,619	42.9	65.6	39.8%	-30.4%	42.2	84.8	3,760	15.7
GAS	75.2	664,843	58.5	72.7	39.5%	-31.6%	53.9	109.9	5,869	12.8
MWG	84	1,101,875	50.8	74.5	42.6%	-34.4%	58.9	128	8,820	9.5
BSR	7.3	4,902,793	57.6	65.6	52.1%	-34.8%	4.8	11.2	940	7.8
HVN	26.6	1,102,231	49.6	78.6	49.4%	-37.4%	17.8	42.5	(1,030)	(25.8)
BVH	47.75	889,546	49.4	82.2	47.8%	-43.4%	32.3	84.3	1,141	41.8

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: API, CEO, SGR

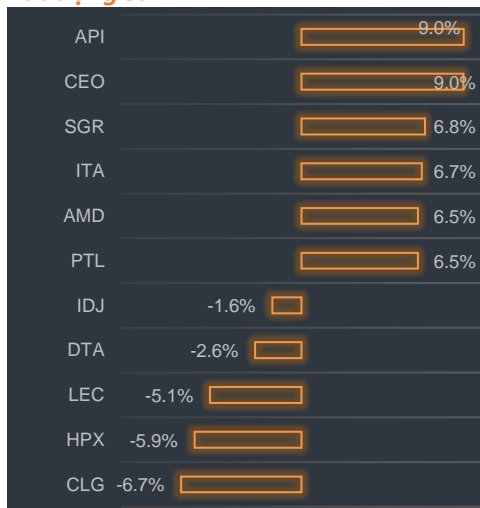
Xây dựng: CIG, SDT, HUT

Dầu khí: HTC, GAS, PVD

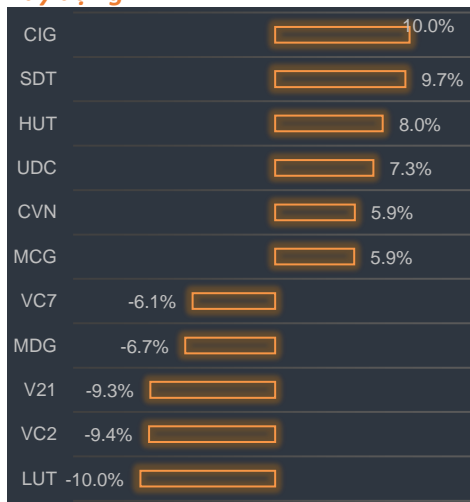
Chứng khoán: VIX, VCI, BVS

Ngân hàng: VPB, TCB, HDB

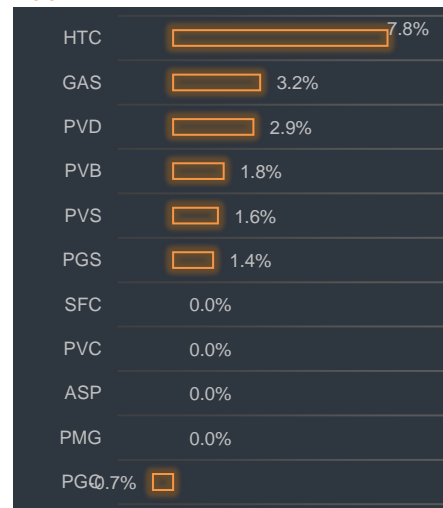
Bất động sản



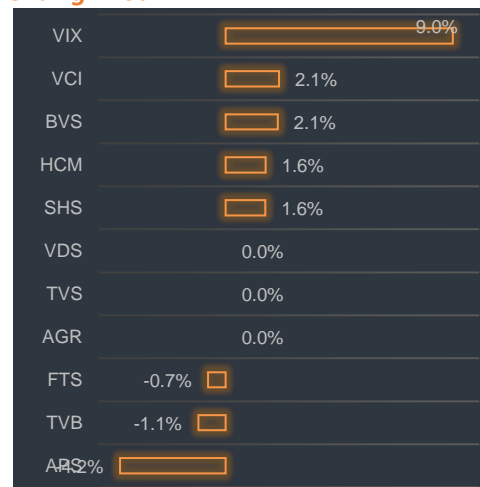
Xây dựng



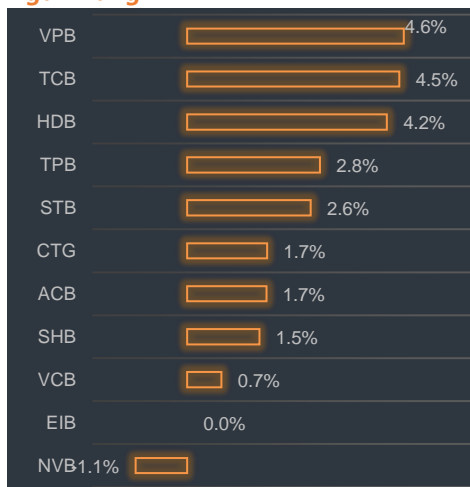
Dầu khí



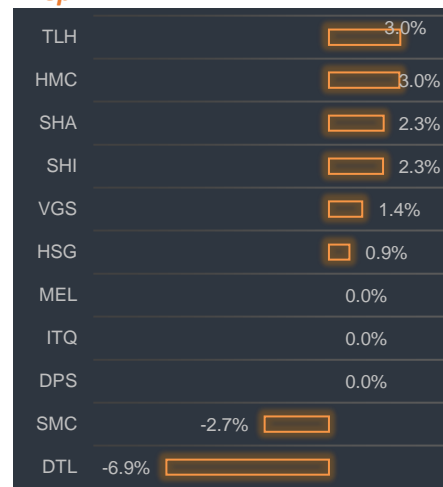
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931